

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 20-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quỳ

Bà Trần Thị Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đỗ V; sinh năm 1985 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: số H đường D, phường C, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đỗ V và bà: Vũ Thị D; có vợ và 01 con; tiền án: ngày 21-9-2017 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa xử phạt 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: không; nhân thân: ngày 23-9-2002 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (đã được xóa án tích); ngày 06-01-2017 Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc” (đã được xóa án tiền sự), bản án số 27/2020/HSST ngày 10-02-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (bản án chưa có hiệu lực pháp luật); bị bắt, tạm giam ngày 15-10-2019 theo lệnh tạm giam của Công an thành phố Thanh Hóa; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1985; nơi cư trú: số B đường M, phường Tr, thành phố N, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đỗ V trong thời gian chấp hành án tại Trại giam số 5 Cục C10 Bộ Công an có quen biết với anh Nguyễn Xuân H. Ngày 04-6-2019, V ra trại, về địa phương sinh sống. Ngày 04-10-2019, V đi xe khách từ thành phố Thanh Hóa đến thành phố Nam Định tìm gặp anh H nhưng anh H đã chuyển nhà nên không gặp. Sáng ngày 05-10-2019, V đang ngồi tại một quán nước vỉa hè ngồi uống nước thì thấy H điều khiển xe máy Wave biển kiểm soát 18B2-443.13 đi ngang qua nên đã gọi H quay lại. Sau đó, anh H chở V về nhà chơi và ngủ lại đến ngày 07-10-2019 thì V nhờ H chở ra bến xe để đi ô tô khách về Thanh Hóa. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe máy Wave biển kiểm soát 18B2-443.13 chở V đi ra Quốc lộ 10. Trên đường đi, V rủ H mua Heroine để cùng sử dụng nên anh H đã chở V đến khu vực ga Nam Định, đường Trần Đăng Ninh, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định. Tại đây, anh H mua ma túy của 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000 đồng rồi mua 02 chiếc xi lanh và 01 ống nước cất để pha ma túy. Sau đó, anh H chở V đến một bãi đất trống thuộc khu Bãi Viên, đường Đỗ Mạnh Đạo, phường Trường Thi, thành phố Nam Định. Đến nơi, V pha số ma túy và nước cất vào 01 ống xi lanh rồi san đều ra chiếc xi lanh còn lại đưa cho H. Cả hai sử dụng ma túy của mình bằng hình thức tiêm vào tĩnh mạch. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng ma túy xong, anh H tiếp tục điều khiển xe máy chở V đi ra đường Giải Phóng. Khi đi qua đoạn giao nhau giữa đường tàu và đường Giải Phóng thì anh H bị xỉu, đầu gục xuống. V từ phía sau dùng tay phải bóp phanh xe, tay trái ôm lấy người anh H rồi cho xe dừng lại sát mép vỉa hè khu vực cạnh số nhà 136 Giải Phóng, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định. V dựng xe rồi dìu anh H ngồi dựa lưng vào gốc cây bàng gần quán nước của bà Trần Thị Trường. V vào quán nước của bà Trường hút thuốc lào thì bà Trường bảo V tát vào mặt anh H xem có tỉnh được không. V đi đến chỗ anh H ngồi, dùng tay phải tát liên tiếp khoảng 3,4 lần vào mặt anh H nhưng anh H vẫn bất tỉnh, không có phản ứng gì. Lúc này, V nảy sinh ý định lấy chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18B2 - 443.13 của anh H để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. V dừng chờ khoảng 5 phút thấy anh H vẫn không tỉnh lại nên đã ngồi lên chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-443.13 nổ máy và điều khiển xe tẩu thoát theo hướng ngã tư đường Điện Biên – Giải Phóng. Khoảng 15 phút sau, anh H tỉnh lại không thấy V và xe máy của mình đâu nên đã hỏi bà Trường thì được biết V đã lấy chiếc xe máy trên và bỏ đi. Sau khi lấy được chiếc xe máy của anh H, V điều khiển xe đi về tỉnh Thanh Hóa. Khi đi đến khu vực ngã tư thị xã Bím Sơm, tỉnh Thanh Hóa, V đã vào 01 cửa hiệu cầm đồ (không rõ địa chỉ) rồi bán chiếc xe máy trên cho 01 nam nhân viên của cửa hiệu (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng. Số tiền này V đã mua ma túy để sử dụng và

chi tiêu cá nhân hết. Sau đó, V về nhà sinh sống đến ngày 09-10-2019, V đã đến Công an phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa để đầu thú về hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy biển kiểm soát 36B2-5575 vào ngày 02-10-2019 tại khu vực trước cửa số nhà 12/98 Định Hòa, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 14-10-2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã khởi tố bị can đối với Lê Đỗ V về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam.

Ngày 09-10-2019, anh Nguyễn Xuân H đã đến Công an phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định để trình báo sự việc bị Lê Đỗ V lấy trộm 01 chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18B2 - 443.13. Quá trình làm việc với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nam Định, Lê Đỗ V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp chiếc xe máy của anh Nguyễn Xuân H như trên. Hiện tại, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng chưa thu hồi được chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18B2-443.13.

Ngày 24-10-2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Nam Định đã tiến hành định giá qua hồ sơ, kết luận: 01 chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18B2-443.13 là vật chứng trong vụ án có trị giá 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng. Anh Nguyễn Xuân H yêu cầu Lê Đỗ V phải bồi thường chiếc xe trên nhưng V chưa bồi thường.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSTPNĐ ngày 08-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Lê Đỗ V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Đỗ V khai nhận hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-443.13 của anh Nguyễn Xuân H vào ngày 07-10-2019 để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị hại là anh Nguyễn Xuân H không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe máy 18B2-443.13.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Đỗ V theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Đỗ V phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07-10-2019, tại khu vực cạnh số nhà 136 đường Giải Phóng, phường Cửa Bắc, thành phố Nam Định, bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân H chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-443.13. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã tiến hành định giá qua hồ sơ, kết luận: chiếc xe máy Wave biển kiểm soát 18B2-443.13 có trị giá 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản đã xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo hộ nhưng vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Nhân thân bị cáo có một lần bị kết án (đã được xóa án tích) và bị xử phạt vi phạm hình chính (đã được xóa tiền sự). Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án bị kết án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Xuân H không yêu cầu yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 16.000.000 đồng là trị giá chiếc xe máy mà bị cáo đã trộm cắp nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Đối với nam thanh niên đã mua chiếc xe máy của Lê Đỗ V và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 07-10-2019 của Lê Đỗ V cùng anh Nguyễn

Xuân H, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ để kết luận nên Cơ quan điều tra tách ra, tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đỗ V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Đỗ V 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

2. Án phí: Bị cáo Lê Đỗ V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người TGT;
- VKSND tp. Nam Định (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an tp. Nam Định;
- Chi cục THADS tp. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm

